TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày: 23-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Hoài Hiêm

2. Ông Bùi Văn Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phương Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. LVH, sinh năm 19.., tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh TN; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: T (chết) và bà H (chết); vợ tên T và có 02 người con; tiền án: Tại bản án số 70/2013/HSST ngày 15-7-2013, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh xử phạt 7.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", tiền sự: không có; nhân thân: Tại bản án số 18/2003/HSST ngày 11-3-2003, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc"; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; "có mặt".

2. ĐTTD, sinh năm 19.., tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh TN; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ;

tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Q và bà B; chồng tên Đ và có 03 người con; tiền án: Tại bản án số 70/2013/HSST ngày 15-7-2013, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh xử phạt 7.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; "có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị PTP, sinh năm 1973; địa chỉ: khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh TN "có mặt";

2. Anh NVC, sinh năm 1977; địa chỉ: khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh TN "có mặt";

Người làm chứng: Anh NMT, sinh năm 1987; địa chỉ: khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh TN "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

H và D có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích. Khoảng 12 giờ ngày 14-4-2022, tại nhà anh T thuộc khu phố khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh TN, H mang theo số tiền 1.220.000 đồng, D mang theo số tiền 1.000.000 đồng cùng P mang theo số tiền 950.000 đồng và C mang theo số tiền 1.000.000 đồng tham gia đánh bạc thắng thu bằng tiền dưới hình thức bài tứ sắc. Đến 13 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh kiểm tra, phát hiện thu giữ: 07 bộ bài tứ sắc, tiền Việt Nam trên chiếu bạc 4.170.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 02 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 05 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng; tiền Việt Nam 4.170.000 đồng.

Qua xác minh thể hiện: H và D không có tài sản, nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKSTrB ngày 31-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo H, D về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đối với P và C tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng, nên Công an phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã xử lý hành chính xong.

Đối với T không đồng ý cho H, D và những người khác tham gia đánh bạc bên hông nhà, đã nhắc nhở nhiều lần và không thu lợi bất chính, nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo H, D phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo H, D mỗi bị cáo từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng cho các bị cáo H, D.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo H, D không có tài sản, nên không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Vào khoảng 13 giờ 40 phút ngày 14-4-2022, tại khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh TN, H, D đã có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích lại tiếp tục cùng P, C tham gia đánh bạc với tổng số tiền là 4.170.000 đồng thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Hành vi của các bị cáo H, D phạm tội "Đánh Bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có thu lợi bất chính cao bằng con đường cờ bạc, bất chấp pháp luật. Trong vụ án này P, C là người cùng tham gia đánh bạc với bị cáo H, D với số tiền dưới 5.000.000 đồng nên đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo H, D có 01 tiền án chưa được xóa tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm đối với các bị cáo, nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Cụ thể:

- Xét vai trò, nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo H có nhân thân xấu, ngày 11-3-2003 bị kết án 03 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Bị cáo H, D đã có tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích cùng P, C tham gia đánh bạc thắng thu bằng tiền dưới hình thức bài tứ sắc. Tuy nhiên, các bị cáo vẫn không tự nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, cải tạo, tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Nên các bị cáo phải chịu mức án ngang bằng nhau tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của các bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Bị cáo H, D có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên chỉ cần xử phạt các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục các bị cáo. Do các bị cáo không có tài sản, không có công việc ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra, xác minh các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với P, C tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng, nên Công an phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã xử lý hành chính xong.

Đối với T không đồng ý cho H, D và những người khác tham gia đánh bạc bên hông nhà, đã nhắc nhở nhiều lần và không thu lợi bất chính, nên không đề cập xử lý.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với tiền Việt nam 4.170.000 đồng của các bị cáo dùng để đánh bạc, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 05 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ.

[7] Về án phí: Các bị cáo H, D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo LVH 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo ĐTTD 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

Giao các bị cáo H, D về Ủy ban nhân dân phường AT, thị xã TB, tỉnh TN giám sát, giáo dục. Gia đình của những người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường AT trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường AT nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Trường hợp người bị kết án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án Hình sự.

Miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng cho các bị cáo H, D.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 4.170.000 đồng (bốn triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 05 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo H, D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN TÂM

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND Tx. Trảng Bàng;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THAHS Tx. Trảng Bàng;
- Nhà tạm giữ Công an Tx. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS Tx. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;

- Người tham tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án;